|  |  |
| --- | --- |
| A blue circle with text and a book  AI-generated content may be incorrect. | TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT  **KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH**  **BỘ MÔN QUẢN LÝ CÔNG** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

***Mẫu 7: Đề cương chi tiết học phần***

1. **Thông tin tổng quát**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên học phần tiếng Việt** | **Khóa luận tốt nghiệp** |
| **Tên học phần tiếng Anh** | **Graduation Thesis** |
| **Mã học phần** | **BUU6161** |
| Thuộc khối kiến thức | Kiến tập, thực tập TN và Khóa luận TN/môn chuyên môn cuối khóa   |  |  | | --- | --- | | ☐ Bắt buộc | ☒ Tự chọn | |
| Trình độ | Đại học |
| Ngành học | Quản trị kinh doanh |
| Khóa học | 2025-2029 |
| Năm học | 2028-2029 |
| Học kỳ | I |
| Số tín chỉ | 4 tín chỉ  Lý thuyết (15 tiết/tín chỉ): 0  Thực hành, thí nghiệm, thảo luận (30 tiết/tín chỉ): 0  Tự học, tự nghiên cứu (30 giờ/tín chỉ): 4 |
| Môn học tiên quyết | Thực tập tốt nghiệp |
| Môn học trước |  |
| Môn học sau |  |
| Môn học song hành | Không |
| Ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy | Tiếng Việt |
| Các giảng viên phụ trách giảng dạy | Các giảng viên |
| Các giảng viên trợ giảng |  |

**2. Mô tả môn học**

Khóa luận tốt nghiệp phản ảnh những kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học thông qua những hiểu biết chuyên ngành và được chuyển tải thành những kỹ năng chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp được viết với việc tuân thủ chặt chẽ đạo đức học thuật để viết khóa luận tốt nghiệp, sinh viên sẽ có một thời gian liên hệ cơ sở thực tế để lấy số liệu hoặc khảo sát. Môn học nhằm giúp sinh viên không chỉ biết vận dụng kiến thức đã học vào một môi trường cụ thể, mà còn thể hiện khả năng liên kết những ý tưởng sáng tạo, thiết kế và vận hành chúng vào thực tiễn đời sống. Thời gian còn lại, sinh viên làm việc theo sự chỉ dẫn của giảng viên hướng dẫn để hoàn thiện Khóa luận. Sinh viên phải trải qua kỳ bảo vệ trước hội đồng chấm Khóa luận, được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng trường đại học Kinh tế-Luật.

**3. Tài liệu học tập**

Đề cương chi tiết môn học;

Qui định thực hiện và đánh giá khóa luận tốt nghiệp các ngành đào tạo của Khoa quản trị kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế - Luật.

**4. Mục tiêu môn học**

*(Các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chuẩn đầu ra (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực (TĐNL) được phân bổ cho môn học)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(COx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của môn học**  **(CLOx) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| CO1 | Có kiến thức chuyên sâu ngành quản lý công phục vụ khóa luận tốt nghiệp | CLO1: Thể hiện được kiến thức chuyên sâu ngành quản lý công để phân tích, đánh giá và viết khóa luận tốt nghiệp | 4 |
| CO2 | Có khả năng phản biện để giải quyết các liên quan đến khóa luận tốt nghiệp | CLO2: Thực hiện phản biện và kỹ năng cần thiết để giải quyết các liên quan đến khóa luận tốt nghiệp | 4 |
| CO3 | Hình thành năng lực, lãnh đạo quản lý trong lĩnh vực công trong khóa luận tốt nghiệp | CLO3: Thể hiện được năng lực chuyên môn trong khóa luận tốt nghiệp | 4 |
| CLO3: Thể hiện được năng lực quản lý, điều hành trong báo cáo thực tập | 4 |

*(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học.*

*(2): Mô tả các mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR và bối cảnh áp dụng tổng quát.*

*(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và TĐNL tương ứng được phân bổ cho môn học*.

**5. Chuẩn đầu ra môn học**

*(Các mục cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U hoặc I, R, M)*

| **CĐR**  **(1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)** | **Mức độ giảng dạy (I, T, U hoặc I, R, M) (3)** |
| --- | --- | --- | --- |
| CLO1 | Thể hiện được kiến thức chuyên sâu ngành quản trị kinh doanh để phân tích, đánh giá và viết khóa luận tốt nghiệp | Thể hiện được kiến thức chuyên sâu ngành quản lý công để phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề công vụ | M |
| CLO2 | Thực hiện phản biện và vận dụng kỹ năng cần thiết để giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý công trong khóa luận tốt nghiệp | Thực hiện phản biện và kỹ năng cần thiết để giải quyết các vấn đề quản lý công phức tạp | M |
| CLO3 | Thể hiện được năng lực hoạch định, quản lý và điều hành trong lĩnh vực công qua báo cáo, khóa luận hoặc nghiên cứu thực tiễn | Quản lý, điều hành trong bối cảnh khu vực công và các tổ chức công | M |
| CLO4 | Thể hiện được năng lực quản lý, điều hành trong báo cáo thực tập | Quản lý, điều hành trong bối cảnh tổ chức công | M |

*(1): Ký hiệu CĐR của môn học*

*(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR và bối cảnh áp dụng cụ thể.*

*(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng hoặc I (Introduce): giới thiệu; R(Reinforced): tăng cường; M(Mastery): thành thạo.*

**6. Đánh giá môn học**

*(Các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá, chuẩn đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá (Ax.x)**  **(2)** | **CĐR môn học**  **(CLOx)**  **(3)** | **Tiêu chí đánh giá**  **(4)** | **Thời lượng đánh giá (5)** | **Trọng số**  **(6)** | **Trọng số con**  **(7)** |
| A2. Đánh giá cuối kì | A2.1 | CLO1, CLO 2, CLO 3, CLO 4 | Bảo vệ khóa luận trước hội đồng |  | 100% |  |

*(1): Các thành phần đánh giá của môn học.*

*(2): Ký hiệu các bài đánh giá*

*(3): Các CĐR được đánh giá.*

*(4): Tiêu chí đánh giá như bài tập nhóm/cá nhân về nhà, bài tập nhóm/cá nhân tại lớp, dự án, đồ án môn học…..*

*(5): Thời lượng đánh giá theo phút tại lớp (nếu có)*

*(6): Trọng số các bài đánh giá trong tổng điểm môn học*

*(7): trọng số các bài đánh giá trong tổng điểm của thành phần đánh giá*

- Thang điểm đánh giá: theo thang điểm 10, thang điểm 100 hoặc thang điểm 4 được dùng để ghi nhận và phân loại kết quả đánh giá. Thang điểm và cách xếp loại kết quả học tập được thực hiện như sau:

| **Xếp loại** | **Thang điểm hệ 10** | **Thang điểm hệ 100** | **Thang điểm hệ 4** | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm số** | **Điểm chữ** |
| Xuất sắc | Từ 9,0 đến 10,0 | Từ 90 đến 100 | 4,0 | A+ |
| Giỏi | Từ 8,0 đến cận 9,0 | Từ 80 đến cận 90 | 3,5 | A |
| Khá | Từ 7,0 đến cận 8,0 | Từ 70 đến cận 80 | 3,0 | B+ |
| Trung bình khá | Từ 6,0 đến cận 7,0 | Từ 60 đến cận 70 | 2,5 | B |
| Trung bình | Từ 5,0 đến cận 6,0 | Từ 50 đến cận 60 | 2,0 | C |
| Yếu | Từ 4,0 đến cận 5,0 | Từ 40 đến cận 50 | 1,5 | D+ |
| Kém | Từ 3,0 đến cận 4,0 | Từ 30 đến cận 40 | 1,0 | D |
| < 3,0 | Dưới 30 | 0,0 | F |

- Học phần có điểm từ 5,0 trở lên được xem là học phần đạt, số tín chỉ của học phần này được tính là số tín chỉ tích lũy.

**7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết**

*(Các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) và các bài đánh giá của môn học)*

***7.1. Lý thuyết***

| **Tuần/**  **Buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **CĐR môn học**  **(3)** | **Hoạt động dạy và học**  **(4)** | **Hoạt động**  **đánh giá**  **(5)** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Hướng dẫn chọn đề tài, viết khóa luận | CLO1  CLO4 | **Giảng viên**:  - Hướng dẫn chọn đề tài, viết đề cương  - Hỏi, đáp  **Sinh viên**  - Thảo luận, hỏi làm rõ |  |
| 2 | Sửa đề cương | CLO1  CLO4 | **Giảng viên**: Sửa đề cương  **Sinh viên:** Trình bày đề cương, hỏi làm rõ |  |
| 3 | Sửa bản thảo | CLO1  CLO4 | **Giảng viên**: Sửa bản thảo  **Sinh viên:** Trình bày bản thảo, hỏi làm rõ |  |

*(1): Thông tin về tuần/buổi học.*

*(2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục*

*(3): Liệt kê CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu* CLOx*)*

*(4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu)*

*(5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Ax.x)*

***7.2. Thực hành***

| **Tuần/**  **Buổi học**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **CĐR môn học**  **(3)** | **Hoạt động dạy và học**  **(4)** | **Bài đành giá**  **(5)** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Viết khóa luận tốt nghiệp | CLO1, CLO 2, CLO 3, CLO 4 | **Giảng viên:** Hướng dẫn theo quy định  **Sinh viên:** Viết, trao đổi với giảng viên và nộp khóa luận tốt nghiệp theo quy định |  |
|  | Bảo vệ khóa luận tốt nghiệp | CLO1, CLO 2, CLO 3, CLO 4 | **Giảng viên:** Đánh giá, cho điểm theo quy định  **Sinh viên:** Trình bày và bảo vệ khóa luận theo quy định | A2.1 |

*(1): Thông tin về tuần/buổi học.*

*(2): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.*

*(3): Liệt kê CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu* CLOx*),*

*(4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu)*

*(5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Ax.x)*

**8.****Tổng thời lượng học tập**

| **Hình thức** | **Hoạt động dạy và học** | **Số lần** | **Thời lượng (giờ)** | **Tổng thời lượng (giờ)** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ﻿Thời lượng học trên lớp (giảng viên hướng dẫn) |  | 3 | 5/6 | 15/6 |
| Tự học ngoài giờ |  |  |  |  |
| Thực tập thực tế |  |  |  |  |
| Viết khóa luận tốt nghiệp |  |  |  | 285/6 |
| **Tổng thời lượng (tiết)** | |  |  | **60** |
| **Tổng thời lượng/giờ** | |  |  | **300/6** |
| **﻿ Chuyển đổi tín chỉ theo ECTS** | |  |  | **4** |

*Ghi chú: 1 tiết = 50 phút = 5/6 giờ; 1 tín chỉ 50h học tập bao gồm cả thời gian học tập trên lớp, tự học, nghiên cứu, dự kiểm tra, đánh giá.*

**9.****Quy định của môn học**

* Sinh viên có nhiệm vụ tham dự đầy đủ các buổi hướng dẫn. Trong trường hợp phải nghỉ vì lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
* Sinh viên vắng quá tất cả các buổi học do giảng viên hướng dẫn sẽ không được giảng viên đánh giá báo cáo thực tập
* Chấp hành nội quy của đơn vị thực tập và những yêu cầu khác của đơn vị thực tập giành cho sinh viên đến thực tập
* Những vấn đề khác của môn học được quy định chi tiết tại Qui định thực hiện và đánh giá khóa luận tốt nghiệp các ngành đào tạo của Khoa quản trị kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế - Luật.

**10. Phụ trách môn học**

* Khoa: Quản trị kinh doanh
* Bộ môn: Quản lý công
* Địa chỉ và email liên hệ: Văn phòng Khoa quản trị kinh doanh

**11. Đề cương được cập nhật và biên soạn ngày:** 16/04/2025

**12. Đề cương được thẩm định và thông qua ngày:** 25/04/2025

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2025*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A signature on a white background  AI-generated content may be incorrect.GIẢNG VIÊN LẬP ĐỀ CƯƠNG**  **Nguyễn Thị Thu Hòa** | **A signature on a white background  AI-generated content may be incorrect.TRƯỞNG BỘ MÔN**  **Nguyễn Thị Thu Hòa** | **TRƯỞNG KHOA**  A blue letter on a black background  Description automatically generated  **Trần Thị Hồng Liên** |